

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15 0 2 /QĐ-BCT

Hà Nội, ngày 29 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của
Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo của Bộ Công Thương**

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 908/QĐ-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công.

QUYẾT ĐỊNH:

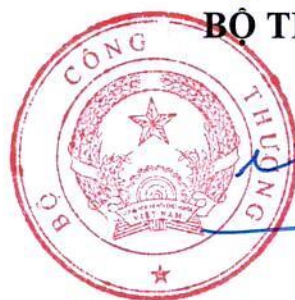
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo của Bộ Công Thương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, ĐCK(01).ChienNB.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Diên

BỘ CÔNG THƯƠNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học, Công nghệ
và Đổi mới sáng tạo của Bộ Công Thương**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 0 2/QĐ-BCT ngày 29 tháng 5 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Công Thương)*

Chương I

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 1. Chức năng của Hội đồng

Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo của Bộ Công Thương (sau đây gọi là Hội đồng) là tổ chức tư vấn có chức năng giúp việc cho Bộ trưởng, Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của Bộ Công Thương (sau đây gọi là Ban Chỉ đạo) trong việc định hướng, chỉ đạo xây dựng, tổ chức thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong ngành Công Thương.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng

1. Hội đồng có nhiệm vụ tư vấn cho Bộ trưởng, Ban Chỉ đạo về:

a) Xác định ưu tiên chiến lược, cơ chế, chính sách lớn trong phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành Công Thương, phù hợp với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, chỉ đạo, phân công của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong phát triển các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ; phù hợp với định hướng phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo quốc gia trong từng thời kỳ.

b) Tham mưu giúp Bộ trưởng, Ban Chỉ đạo để quyết định các chiến lược, kế hoạch trung và dài hạn, các chương trình, đề án về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành Công Thương.

c) Kiến nghị, đề xuất các giải pháp, biện pháp chủ yếu để giải quyết những vấn đề trọng yếu trong việc thực hiện các chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành Công Thương.

d) Đề xuất những vấn đề khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo ưu tiên; các công nghệ chiến lược; nội dung và sản phẩm nghiên cứu, ứng dụng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng và cấp thiết của ngành Công Thương để đặt hàng, giao

nhiệm vụ cho các tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện trong Kế hoạch khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo hàng năm của Bộ.

đ) Đề nghị xem xét khen thưởng đối với các công trình khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, những sáng chế, phát minh, sáng kiến, giải pháp kỹ thuật có giá trị thuộc phạm vi của ngành Công Thương.

e) Tham mưu, xác định định hướng phát triển, đổi mới, sắp xếp tổ chức khoa học và công nghệ, nguồn nhân lực khoa học và công nghệ.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng, Ban Chỉ đạo chỉ đạo liên quan tới công tác khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của ngành Công Thương.

2. Hội đồng có những quyền hạn và trách nhiệm sau:

a) Được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Được kiến nghị, đề xuất với Bộ trưởng, Ban Chỉ đạo về các vấn đề có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng.

c) Được đảm bảo các điều kiện cần thiết và các chế độ do Nhà nước quy định để thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng.

d) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng, Ban Chỉ đạo về các ý kiến tư vấn và kiến nghị của Hội đồng.

đ) Được hưởng thù lao, các chi phí theo chế độ tài chính khi thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.

Chương II

TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Thành phần của Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng.
3. Các Thành viên Hội đồng.
4. Thư ký Hội đồng.

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng

Chủ tịch Hội đồng có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Điều hành hoạt động của Hội đồng theo Quy chế này nhằm thực hiện các nhiệm vụ nêu tại Điều 3 của Quyết định số 908/QĐ-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc thành lập Hội đồng Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo của Bộ Công Thương.

2. Triệu tập và chủ trì các kỳ họp của Hội đồng; quyết định nội dung, chương trình và kết luận các phiên họp của Hội đồng.

3. Ủy quyền cho Phó Chủ tịch thay mặt giải quyết các công việc của Hội

đồng trong thời gian vắng mặt.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng

Phó Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Phó Chủ tịch Hội đồng có trách nhiệm giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng; thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng trong thời gian Chủ tịch Hội đồng vắng mặt hoặc do Chủ tịch ủy quyền.

2. Chỉ đạo công tác chuẩn bị, tổng hợp thông tin, tài liệu, báo cáo các nội dung phục vụ cuộc họp của Hội đồng.

3. Thành lập các Hội đồng chuyên môn để tham mưu, đề xuất các nội dung về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo theo các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ trước khi báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc đưa ra thảo luận, báo cáo tại Hội đồng. Các Hội đồng chuyên môn tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

4. Thành lập Tổ giúp việc để giúp việc trực tiếp cho Hội đồng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ theo chỉ đạo và phân công của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thành viên Hội đồng

Thành viên Hội đồng có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về những việc được phân công.

2. Tham gia đầy đủ các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng.

3. Chủ động nghiên cứu, đề xuất để triển khai các nhiệm vụ được quy định tại khoản 1, Điều 2 của Quy chế này trong các ngành, lĩnh vực được Lãnh đạo Bộ phân công quản lý.

4. Phối hợp với Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công để hướng dẫn, tổ chức, triển khai các nhiệm vụ về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

5. Nghiên cứu, đóng góp ý kiến và chịu trách nhiệm về ý kiến góp ý đối với những vấn đề đưa ra thảo luận tại Hội đồng hoặc được xin ý kiến; kiến nghị, thảo luận những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng.

6. Giữ gìn tài liệu và số liệu theo quy định bảo mật của Nhà nước.

7. Được cung cấp những thông tin cần thiết có liên quan đến các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng.

8. Tham gia các đoàn công tác, khảo sát theo yêu cầu của Bộ Công Thương hoặc của Chủ tịch Hội đồng.

9. Hoàn thành những nhiệm vụ được Hội đồng phân công.

Điều 7. Nhiệm vụ và quyền hạn của Thư ký Hội đồng

1. Giúp việc cho Chủ tịch Hội đồng và Phó Chủ tịch Hội đồng.

2. Rà soát, tổng hợp các tài liệu, báo cáo, chương trình làm việc phục vụ

các nhiệm vụ của Hội đồng.

3. Đầu mối liên lạc giữa các Thành viên của Hội đồng.

4. Chuẩn bị tài liệu, ghi chép biên bản, dự thảo các thông báo kết luận của các phiên họp Hội đồng.

5. Giữ gìn tài liệu và số liệu theo quy định bảo mật của Nhà nước.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 8. Tổ giúp việc của Hội đồng

1. Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công thành lập Tổ giúp việc gồm từ 5 – 7 thành viên là công chức của Cục, chế độ làm việc theo hình thức kiêm nhiệm. Tổ giúp việc do Trưởng phòng Phòng Công nghệ, Chất lượng và Đổi mới sáng tạo thuộc Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công là Tổ trưởng. Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công phân công cụ thể trách nhiệm của các thành viên tham gia Tổ giúp việc.

2. Tổ giúp việc là bộ phận giúp việc của Hội đồng để thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 2 Quy chế này. Thành viên Tổ giúp việc có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Tổ giúp việc và chịu sự phân công của Tổ trưởng Tổ giúp việc.

3. Xây dựng kế hoạch công tác và báo cáo kết quả hoạt động hàng năm của Hội đồng hoặc theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

4. Chuẩn bị tài liệu, các điều kiện cần thiết để tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất của Hội đồng.

5. Giữ gìn tài liệu và số liệu theo quy định bảo mật của Nhà nước.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 9. Hội đồng chuyên môn

1. Hội đồng chuyên môn là bộ phận tư vấn, tham mưu để triển khai các nhiệm vụ được quy định tại khoản 1, Điều 2 của Quy chế này trong các ngành, lĩnh vực cụ thể trước khi báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc đưa ra thảo luận, báo cáo tại các phiên họp của Hội đồng.

Hội đồng chuyên môn tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công ký Quyết định thành lập các Hội đồng chuyên môn theo phân cấp của Bộ; quyết định số lượng và thành phần của Hội đồng căn cứ vào yêu cầu thực tế của công tác khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

Chương III

PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 10. Phiên họp của Hội đồng

1. Hội đồng họp toàn thể ít nhất 01 lần trong năm để tổng kết hoạt động năm trước và xác định phương hướng, nhiệm vụ năm tới. Hội đồng được sử dụng thời gian chính quyền để tổ chức các kỳ họp. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng triệu tập họp bất thường để xem xét, có ý kiến đối với những vấn đề cụ thể. Hình thức họp Hội đồng có thể thông qua các hình thức: họp trực tiếp; họp trực tuyến; họp kết họp trực tiếp và trực tuyến.

2. Căn cứ vào tính chất phức tạp, quan trọng của từng vấn đề cụ thể, Cục trưởng Cục Đổi mới sáng tạo, Chuyển đổi xanh và Khuyến công báo cáo Chủ tịch Hội đồng và ký Quyết định thành lập các Hội đồng chuyên môn theo phân cấp để nghiên cứu, tư vấn đối với các vấn đề trước khi báo cáo Chủ tịch Hội đồng hoặc đưa ra thảo luận, báo cáo tại các phiên họp của Hội đồng.

3. Các phiên họp định kỳ của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên chính thức của Hội đồng tham dự (tỉ lệ 2/3 được tính bao gồm cả thành viên vắng mặt có lý do nhưng có ý kiến góp ý bằng văn bản gửi đến Hội đồng trước phiên họp). Các phiên họp bất thường không nhất thiết phải có đủ số lượng thành viên của Hội đồng, thành phần bắt buộc do Chủ tịch Hội đồng quyết định. Trường hợp thành viên Hội đồng không tham dự được cuộc họp phải báo cáo và được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng, đồng thời thông báo cho Thư ký Hội đồng trước 01 ngày để tổng họp.

4. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng sẽ yêu cầu biểu quyết và quyết định theo đa số. Việc biểu quyết công khai hay bỏ phiếu kín để lấy ý kiến đa số sẽ do toàn thể thành viên Hội đồng quyết định. Ý kiến chung của Hội đồng là ý kiến khi được hơn 1/2 tổng số thành viên Hội đồng tán thành (kể cả ý kiến bằng văn bản của các thành viên vắng mặt). Trường hợp kết quả biểu quyết, bỏ phiếu kín hay cho điểm ngang nhau thì ý kiến quyết định do Chủ tịch Hội đồng quyết định.

5. Kết quả làm việc của Hội đồng phải được lập thành biên bản và báo cáo Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Điều 11. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

Kinh phí hoạt động của Hội đồng được lấy từ nguồn “Chi cho các hoạt động phục vụ công tác quản lý khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của Bộ Công Thương” hàng năm của Bộ. Nội dung và mức chi được thực hiện theo quy định hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quy chế này đều bãi bỏ. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế do Chủ tịch Hội đồng đề xuất, trình Bộ trưởng quyết định./.